

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội (gọi tắt: Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công); Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 (gọi tắt: Nghị quyết số 02 năm 2019). Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá xây dựng kế hoạch hành động thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công thực hiện Nghị quyết số 02 năm 2019 và Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thanh toán không dùng tiền mặt đến các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến hết năm 2020 tỉnh Thanh Hoá đạt được các mục tiêu chủ yếu sau:

a) Đối với dịch vụ thu ngân sách: 80% giao dịch nộp thuế tại các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh thực hiện qua ngân hàng; 100% Kho bạc Nhà nước các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh có thiết bị chấp nhận thẻ ngân hàng phục vụ việc thu ngân sách Nhà nước;

b) Đối với dịch vụ thanh toán tiền điện: 70% các chi nhánh điện các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh chấp nhận hóa đơn thanh toán qua ngân hàng, 70% số tiền điện được thanh toán qua ngân hàng;

c) Đối với dịch vụ thanh toán tiền nước: 100% công ty nước chấp nhận thanh toán hóa đơn tiền nước qua ngân hàng; phấn đấu 70% số đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn đô thị; 60% số đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân tại các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng;

d) Đối với dịch vụ thanh toán tiền học phí: 100% các trường học trên địa bàn đô thị chấp nhận thanh toán học phí qua ngân hàng và 80% số học sinh, sinh viên các trường trên địa bàn đô thị nộp học phí qua ngân hàng;

đ) Đối với dịch vụ thanh toán tiền viện phí: 100% các bệnh viện trên địa bàn đô thị và 50% bệnh viện, trung tâm y tế các huyện trong tỉnh chấp nhận thanh toán viện phí qua ngân hàng;

e) Đối với dịch vụ chi trả an sinh xã hội: Phần đầu đạt 30% số tiền chi trả an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh qua hệ thống ngân hàng.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Triển khai đồng bộ các chính sách về thanh toán qua ngân hàng cung ứng dịch vụ đảm bảo đồng bộ

a) Cung ứng đa dạng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán trên cơ sở áp dụng công nghệ hiện đại;

b) Đẩy mạnh về mạng lưới hệ thống trong hoạt động ngân hàng, tự động hoá các giao dịch bán lẻ, tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện kết nối, giao dịch thanh toán qua ngân hàng các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội qua ngân hàng;

c) Triển khai đồng bộ các quy định về cơ chế thu, trả phí đối với dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội;

d) Nâng cao hiệu quả và mở rộng hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, nhất là tại các trung tâm huyện, thị, vùng nông thôn. Áp dụng các phương pháp thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp, thuận lợi cho khách hàng và nhân dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa sử dụng và thực hiện giao dịch.

2. Triển khai ứng dụng các hình thức, phương thức mới, hiện đại phục vụ thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội

a) Tiếp tục mở rộng thêm hình thức, phương thức mới, hiện đại phục vụ thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội;

b) Áp dụng các sản phẩm dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt thuận lợi cho khách hàng trong thu, nộp thuế, thanh toán hóa đơn theo định kỳ (điện, nước, học phí ...) viện phí, chi trả lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội. Chú trọng phát triển các sản phẩm dịch vụ thanh toán hiện đại nhưng dễ sử dụng và phù hợp với điều kiện ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa; có thể áp dụng đối với những đối tượng khách hàng chưa có tài khoản ngân hàng;

c) Nghiên cứu đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ hiện đại trong giải pháp xác thực, nhận biết khách hàng bằng phương pháp điện tử cho phép ngân hàng có thể nhận diện chính xác được khách hàng, từ đó, phát triển thêm các phương thức thanh toán mới tạo thuận lợi cho khách hàng dễ dàng tiếp cận và sử dụng dịch vụ thanh toán qua ngân hàng;

d) Phát triển thêm các sản phẩm thẻ ngân hàng đa năng, đa dụng cho phép thực hiện các giao dịch thu, nộp thuế, thu phí cầu đường, nhận tiền bảo hiểm xã hội, nộp học phí, viện phí với nhiều hình thức thanh toán: thanh toán trực tuyến, thanh toán trên ứng dụng điện thoại di động, thanh toán không tiếp xúc, thanh toán trường gần trên di động (NFC) và các dịch vụ thanh toán hiện đại khác;

đ) Khuyến khích các mô hình hợp tác giữa các ngân hàng với các tổ chức trung gian thanh toán để cung cấp các sản phẩm dịch vụ thanh toán phù hợp với đặc thù dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội;

e) Hoàn thành việc xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống thanh toán bù trừ tự động cho các giao dịch bán lẻ nhằm đáp ứng nhu cầu thanh toán mọi thời điểm (24/7) của các tổ chức và cá nhân.

3. Nghiên cứu xây dựng biện pháp trao đổi, chia sẻ thông tin phù hợp giữa đơn vị cung ứng dịch vụ công với ngân hàng

a) Xây dựng và chuẩn hóa thông tin thu nộp ngân sách Nhà nước kết hợp với nâng cấp và triển khai đồng bộ hệ thống trao đổi thông tin dữ liệu về thu, nộp ngân sách giữa các cơ quan Thuế, Hải quan, Kho bạc Nhà nước để áp dụng thống nhất việc định danh các khoản thu (mã giao dịch - ID) nhằm đơn giản hóa thông tin luân chuyển giữa các cơ quan, góp phần đẩy nhanh tốc độ thanh toán các giao dịch nộp thuế điện tử;

b) Nghiên cứu và xây dựng lộ trình chuẩn hóa thông tin dữ liệu khách hàng kết hợp mở rộng và phát triển việc kết nối liên thông giữa các ngân hàng với các đơn vị cung cấp sản phẩm, dịch vụ (điện, nước, trường học, bệnh viện, bảo hiểm xã hội) để thực hiện thuận lợi cho việc theo dõi và quản lý các khoản thu, chi với khách hàng được nhanh chóng và chính xác.

4. Tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng, cụ thể:

a) Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan Thanh Hoá hoàn thiện cơ sở hạ tầng và liên kết trong giao dịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn triển khai kết nối hạ tầng dịch vụ thuế điện tử với hạ tầng thanh toán điện tử phục vụ cho việc nộp thuế điện tử, thống nhất các phương pháp trao đổi thông tin, dữ liệu thuế điện tử để hỗ trợ công tác quản lý, thu thuế.

b) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa

- Làm đầu mối phối, kết hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ công trong việc gắn kết với ngân hàng để thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội; triển khai thực hiện tốt Quyết định số 923/QĐ-NHNN ngày 09/5/2018 của Thống đốc NHNN Việt Nam về

việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan thông tin, tuyên truyền làm tốt công tác tuyên truyền rộng rãi đến các tổ chức, cơ quan và người dân biết thực hiện;

- Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn:

+ Nâng cao chất lượng các thiết bị và vận hành có hiệu quả hệ thống thiết bị phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt; rà soát và tăng cường mở rộng mạng lưới, thiết bị chấp nhận thanh toán thẻ thanh toán qua ngân hàng. Phối hợp tốt với các đơn vị, cá nhân trong việc cung ứng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt qua ngân hàng;

+ Áp dụng các sản phẩm thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp, thuận lợi cho khách hàng trong việc thu, nộp thuế, thanh toán hóa đơn theo định kỳ (điện, nước, học phí ...) viện phí, chi trả lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội. Tập trung ưu tiên làm trước lĩnh vực y tế, giáo dục.

+ Đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ hiện đại, phát triển thêm các sản phẩm đa năng, đa dụng với nhiều hình thức thanh toán tiện ích cho khách hàng.

+ Khuyến khích các mô hình hợp tác giữa ngân hàng và các tổ chức cung ứng dịch vụ công.

- Thiết lập và vận hành có hiệu quả quản trị hệ thống thanh toán; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ đảm bảo chất lượng dịch vụ, kịp thời phát hiện và nhanh chóng khắc phục những vấn đề tồn tại liên quan;

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các vi phạm của các TCTD trên địa bàn trong việc chấp hành các quy định của Pháp luật, quy định của NHNN về quy trình, thủ tục, đảm bảo an toàn trong hệ thống, nhất là thanh toán điện tử và thanh toán thẻ.

c) Sở Công Thương: Chỉ đạo Công ty Điện lực Thanh Hoá triển khai, nhân rộng mô hình thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, vận động, tuyên truyền khách hàng sử dụng điện các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

d) Sở Y tế: Chỉ đạo, yêu cầu 100% các cơ sở y tế trên địa bàn đô thị (khuyến khích các địa bàn khác) trong toàn tỉnh tích cực phối hợp với các TCTD trên địa bàn triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt; thực hiện công khai tài khoản của đơn vị và có hướng dẫn cụ thể về thanh toán qua tài khoản, hoàn thành trong tháng 11 năm 2019; tăng cường lắp đặt các thiết bị chấp nhận thẻ (POS) hoặc mã thanh toán QRCode hoặc phần mềm trên điện thoại di động tại các cơ sở y tế, phục vụ việc thanh toán viện phí được nhanh chóng, tiết kiệm được thời gian khám chữa bệnh.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo, yêu cầu 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn đô thị (khuyến khích các địa bàn khác) trong toàn tỉnh tích cực phối hợp với các TCTD trên địa bàn triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt; thực hiện công khai tài khoản của đơn vị và có hướng dẫn cụ thể về thanh toán qua tài khoản, hoàn thành trong tháng 11 năm 2019; tăng cường lắp đặt các thiết bị chấp nhận thẻ (POS) hoặc mã thanh toán QRCode hoặc phần mềm trên điện thoại di động tại các cơ sở giáo dục; tăng cường vận động khuyến khích học sinh, sinh viên thực hiện thanh toán học phí qua ngân hàng;

e) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo các đơn vị, tổ chức liên quan tích cực phối hợp với các TCTD trên địa bàn triển khai việc trả lương hưu, trợ cấp xã hội cho các đối tượng thụ hưởng, phù hợp với điều kiện và nhu cầu của người thụ hưởng;

g) Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hoá chủ động nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng mạng lưới cung cấp nước sạch, triển khai đến các cơ quan, đơn vị, các hộ gia đình, cá nhân trong việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt qua ngân hàng phù hợp với từng đối tượng; tích cực phối hợp với các TCTD trên địa bàn trong dịch vụ thanh toán tiền sử dụng nước cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

h) Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố: chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị cung ứng dịch vụ công triển khai đẩy mạnh thanh toán dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng.

5. Tiếp tục đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán, tạo niềm tin cho khách hàng

a) Cập nhật và áp dụng các biện pháp tiên tiến đảm bảo an ninh, an toàn cho các hệ thống thanh toán, các sản phẩm dịch vụ thanh toán;

b) Tăng cường sự giám sát của cơ quan quản lý, sự phối hợp giữa ngân hàng với các đơn vị liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn;

c) Thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ, quy định nội bộ về an ninh, bảo mật hệ thống công nghệ thông tin nhằm hạn chế rủi ro, đồng thời phát hiện sớm các vi phạm để chấn chỉnh, đảm bảo tuân thủ các quy định về an ninh, an toàn trong thanh toán;

d) Kiểm tra, rà soát hệ thống máy giao dịch tự động (ATM) và thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán (POS), tăng cường hệ thống đảm bảo cho các giao dịch ATM, POS và các giải pháp xác thực để phòng, chống các hành vi gian lận;

đ) Chủ động theo dõi và xử lý kịp thời những vướng mắc, sai sót; đồng thời có biện pháp khuyến cáo, hướng dẫn khách hàng phòng tránh các rủi ro, thủ đoạn gian lận.

6. Tăng cường công tác tuyên truyền

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, định hướng các cơ quan thông tấn báo chí, đài truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về thanh toán các dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng; thông tin, tuyên truyền về các sản phẩm, dịch vụ và quy trình, thủ tục thanh toán không dùng tiền mặt; những lợi ích và hiệu quả của việc sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện nộp thuế, trả tiền điện, nước, học phí, viện phí và chi trả an sinh xã hội;

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa và các đơn vị cung ứng dịch vụ công để mở rộng công tác tuyên truyền về các dịch vụ và chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng đến khách hàng;

b) Các đơn vị cung ứng dịch vụ công phối hợp với ngân hàng, đơn vị truyền thông xây dựng và lồng ghép các nội dung về dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt trong các chương trình phổ biến kiến thức, giáo dục tài chính cho người dân (đặc biệt vùng sâu, vùng xa, khu vực nông thôn); thực hiện chương trình tiếp thị, phổ biến các kinh nghiệm, sáng kiến tốt, cung ứng tư vấn, các chương trình rủi ro.

7. Các giải pháp hỗ trợ

a) Các TCTD trên địa bàn chú trọng phát triển các chương trình hướng dẫn, hỗ trợ đào tạo khách hàng về quy trình thanh toán, tạo thói quen trong việc thanh toán dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội qua ngân hàng;

b) Khuyến khích các TCTD trên địa bàn, đơn vị cung ứng dịch vụ công triển khai các hình thức ưu đãi cho khách hàng thực hiện thanh toán dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội qua ngân hàng;

c) Có cơ chế biểu dương khen thưởng kịp thời đối với các ngân hàng, đơn vị cung ứng dịch vụ công tích cực triển khai thanh toán dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội qua ngân hàng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ các nguồn: Ngân sách Nhà nước; vay ưu đãi, tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước, kinh phí của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán và các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ vào 31/12 hàng năm.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh đảm bảo ngân sách hàng năm để thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà

nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh tăng cường phối hợp, tuyên truyền, vận động cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh tích cực thực Kế hoạch này.

4. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức triển khai; báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch và hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh trước ngày 10/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây, là Kế hoạch hành động thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo kịp thời về Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa để được hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (để b/c);
 - TTr: TU, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh (để b/c);
 - Đoàn ĐBQH tỉnh (để b/c);
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
 - UBND cấp huyện, thị xã, thành phố;
 - Báo Thanh Hoá, Đài PT&TH tỉnh;
 - Công báo tỉnh Thanh Hóa;
 - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu:VT, KTTC (HYT)
- QDKP 19-221

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *cham*



[Handwritten signature]
Lê Thị Thìn